

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**COỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/DS-ST

Ngày: 30-08-2022

V/v tranh chấp hui

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

- Ông Đào Việt Khái.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 334/2022/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Loan T; Sinh năm: 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T Đ A, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Bé S (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T Đ A, xã PT, huyện PT, tỉnh CM.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 04 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn Bà Lê Thị Loan T trình bày:

Vào ngày 10/02/2020 (âm lịch), bà có mở dây hui 2.000.000 đồng, có 26 chân, mỗi tháng khai 01 lần vào ngày mùng 10 hàng tháng, hui mãn hui ngày 10/02/2022 (âm lịch). Trong đó Bà Nguyễn Bé S có tham gia 01 chân, Bà S hót hui khai thứ hai, bà đã giao đủ tiền hui cho Bà S. Bà S đóng hui chết đến lần thứ 20 không đóng tiếp. Như vậy, hui mãn thì Bà S còn nợ bà 13.500.000 đồng. Từ khi mãn hui đến nay Bà S không đóng hui cho bà, bà đã nhiều lần yêu cầu Bà S trả hui nhưng Bà S cố tình né tránh. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà S trả cho bà 13.500.000 đồng tiền nợ hui.

- Bị đơn Bà Nguyễn Bé S đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng Bà S vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Bà T.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa Bà Lê Thị Loan T với Bà Nguyễn Bé S là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn Bà Nguyễn Bé S có địa chỉ cư trú tại xã PT, huyện PT, tỉnh CM, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Bé S là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt Bà Nguyễn Bé S.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị Loan T, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Bà T cho rằng Bà S có tham gia dây hụi 2.000.0000 đồng do bà làm chủ hụi, dây hụi mở ngày 10/02/2020 âm lịch, có 26 chân, mần hụi vào ngày 10/02/2022 âm lịch. Bà S hốt hụi tại lần khai thứ hai, từ khi hốt hụi đến nay Bà S không đóng hụi cho bà. Để chứng minh yêu cầu của mình, quá trình giải quyết vụ án, bà Thanh có cung cấp cho Tòa danh sách thành viên tham gia dây hụi có tên chị hai Trung (là tên Bà Nguyễn Bé S) trong sanh sách hụi viên và biên nhận nợ hụi do Bà S ký tên Bà S thừa nhận còn nợ tiền hụi Bà T 13.500.000 đồng. Đối với Bà Nguyễn Bé S đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng Bà S vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và cũng không có ý kiến gì về việc yêu cầu của Bà Lê Thị Loan T, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản đối yêu cầu khởi kiện của Bà T nên Bà S tự chịu hậu quả của việc không cung cấp tài liệu, chứng cứ đó.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị Loan T buộc Bà Nguyễn Bé S có nghĩa vụ trả cho bà 13.500.000 đồng tiền nợ hụi là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Loan Thảo nên Bà T không phải chịu án phí. Bà Nguyễn Bé S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 13.500.000 đồng là 675.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015, Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hụi và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị Loan T, buộc Bà Nguyễn Bé S có nghĩa vụ trả cho Bà Lê Thị Loan T số tiền là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Bà Lê Thị Loan T không phải chịu. Vào ngày 05/05/2022 Bà T nộp 338.000 đồng (Ba trăm ba mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017833 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; Bà T được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc Bà Nguyễn Bé S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 675.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, Bà Lê Thị Loan T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Bé S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Bình**

